

WEEKLY WRAP

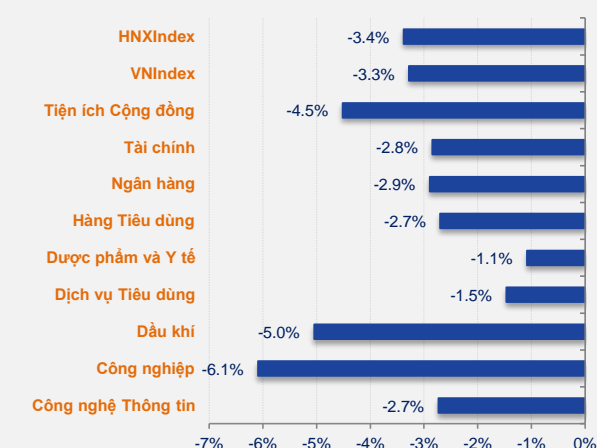
Tuần GD từ: 18/6/2018 - 22/6/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	983.17	↓ -3.3%	111.98	↓ -3.4%
KLGD (trCP)	831.73	↓ -0.9%	209.08	↑ 0.3%
GTGD (tỷ VND)	21,944.73	↓ -17.6%	3,228.04	↓ -4.9%
Tổng cung (trCP)	1,220.96	↓ -3.4%	307.01	↓ -3.4%
Tổng cầu (trCP)	1,200.37	↓ -4.7%	332.65	↑ 10.7%

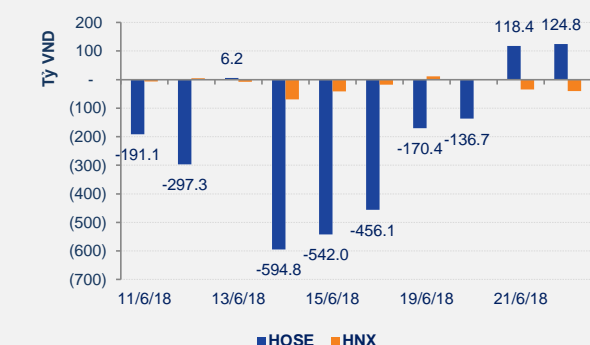
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	68.44	↓ -14.4%	9.70	↑ 252.7%
KL bán (trCP)	83.74	↓ -41.6%	11.30	↑ 15.3%
GT mua (tỷ VND)	3,593.91	↓ -18.0%	143.74	↑ 231.8%
GT bán (tỷ VND)	4,113.87	↓ -31.4%	225.58	↑ 37.5%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần điều chỉnh thứ hai liên tiếp, điểm tích cực hơn là lực cầu bắt đáy đã xuất hiện trong vùng giá 900-950 điểm để giúp chỉ số hồi phục nhẹ về cuối tuần. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 33,34 điểm (-3,3%) xuống 983,17 điểm; HNX-Index giảm 3,92 điểm (-3,4%) xuống 111,98 điểm. Thanh khoản sụt giảm so với tuần trước đó và ở mức thấp với chỉ khoảng 5.000 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 17,6% xuống 21.945 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 0,9% xuống 832 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 4,9% xuống 3.228 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 0,3% lên 209 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường điều chỉnh giảm trong tuần qua thì các nhóm ngành cổ phiếu chính đều đi xuống. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng giảm 2,9% trong tuần qua khi các mã lớn trong nhóm này đều điều chỉnh như VCB (-0,5%), BID (-5,2%), CTG (-4,4%), MBB (-5,1%), ACB (-4,6%), SHB (-4,4%)... Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng có tuần giao dịch kém tích cực với nhiều mã giảm như SSI (-5,7%), VND (-7,8%), HCM (-8,2%), MBS (-6,6%), CTS (-4,7%)... Nhóm dầu khí trong tuần qua cũng giảm giá tương đối với GAS (-5,4%), PLX (-5,8%), PVD (-5,7%), PVB (-3,2%)... Ngoài ra, nhiều mã trụ cột khác cũng bị chốt lời và đồng loạt giảm như VIC (-0,6%), VHM (-2%), MSN (-4,7%), BVH (-0,6%), HPG (-4,8%), HSG (-3,4%), SAB (-3,7%), NVL (-4,7%), PNJ (-11,8%)... đã có ảnh hưởng tiêu cực đến xu hướng của thị trường chung.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau phiên giảm mạnh vào đầu tuần khiến VN-Index mất vùng tích lũy trong khoảng 1.000-1.050 điểm được hình thành trước đó, thị trường đã có liên tiếp bốn phiên giao dịch tích lũy lại tại vùng giá thấp hơn trong khoảng 950-1.000 điểm. Trong phiên hoảng loạn 19/6, VN-Index có thời điểm thủng mốc 950 điểm nhưng hồi phục ngay sau đó nhờ lực cầu bắt đáy khá tốt. Dó đó, trên góc độ kỹ thuật, chúng tôi cho rằng vùng 1.000-1.050 điểm và 900-950 điểm sẽ là vùng kháng cự và hỗ trợ cho thị trường trong tuần giao dịch tới và diễn biến giằng co tích lũy với những phiên tăng giảm đan xen của VN-Index có thể tiếp tục diễn ra. Thanh khoản trong giai đoạn này sẽ vẫn giữ ở mức thấp do tâm lý dằn dặt của nhà đầu tư và một phần dòng tiền sẽ chuyển hướng sang thị trường phái sinh. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (25/6-29/6), VN-Index có thể sẽ có một tuần tăng điểm nhằm lấy lại các mốc quan trọng đã mất, mà gần nhất là ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục duy trì tỷ trọng ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn nên tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong 6 tháng cuối năm.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 18/6/2018 - 22/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tiêu cực với ba phiên giảm điểm và hai phiên hồi phục trở lại. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.018,98 điểm và 941,57 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 33,34 điểm (-3,3%) xuống 983,17 điểm.

RIC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 27% từ 5.970 đồng lên 7.560 đồng, tiếp theo là SVT với mức tăng 22% từ 4.670 đồng lên 5.700 đồng. Ở chiều ngược lại, STT là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25% từ 8.570 đồng xuống 6.430 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giảm điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tiêu cực với ba phiên giảm điểm và hai phiên hồi phục trở lại. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 116,52 điểm và 107,07 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 3,92 điểm (-3,4%) xuống 111,98 điểm.

LBE là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 35% từ 13.500 đồng lên 18.200 đồng, tiếp theo là CTT với mức tăng 29% từ 7.200 đồng lên 9.300 đồng. Ở chiều ngược lại, HHC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 34% từ 72.200 đồng xuống 47.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 519,96 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 15,29 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là E1VFN30 với 6,5 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là HPG với 4,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, STB là mã được mua ròng nhiều nhất với 3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 81,84 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,6 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PLC với 278 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 3,7 triệu cổ phiếu.

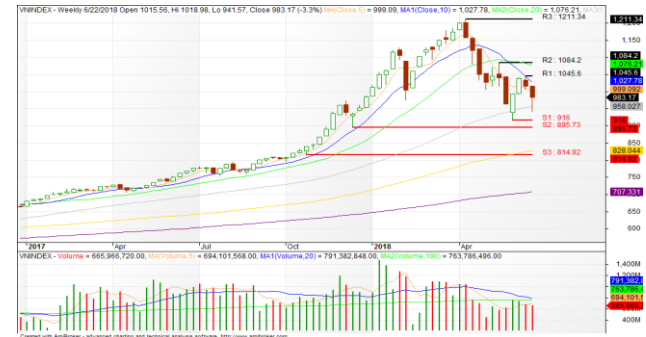
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thu hút FDI: Chuyển đổi từ số lượng sang chất lượng

Việc thu hút FDI thời gian tới đã được Việt Nam xác định phải chuyển đổi theo hướng từ thu hút số lượng sang chất lượng.

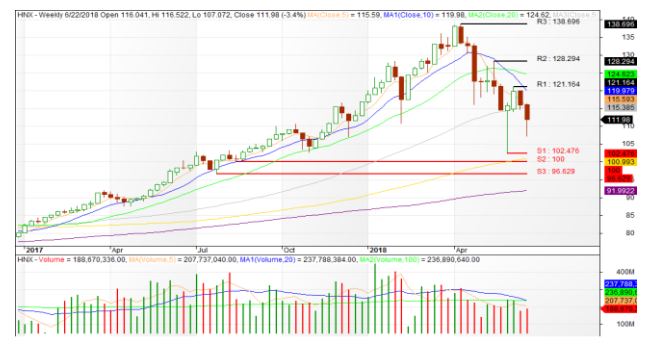
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index có tuần giảm điểm thứ hai liên tiếp. Cây nến tuần đỏ khá lớn với phần bóng dưới dài cho thấy bên bán đã chiếm ưu thế trước bên mua trong tuần qua, tuy nhiên lực cầu bắt đáy giá thấp là khá tốt đã giúp chỉ số hồi phục nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.020-1.070 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 960 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (25/6-29/6), VN-Index có thể sẽ có một tuần tăng điểm nhằm lấy lại các mốc quan trọng đã mất, mà gần nhất là ngưỡng tâm lý 1.000 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index giảm điểm trong tuần thứ hai liên tiếp. Cây nến tuần đỏ khá lớn với phần bóng dưới dài cho thấy bên bán đã chiếm ưu thế trong tuần qua, nhưng lực cầu bắt đáy giá thấp là khá tốt đã giúp chỉ số hồi phục nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 119-124 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 115 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (25/6-29/6), HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nhằm lấy lại các ngưỡng quan trọng đã mất, mà gần nhất là ngưỡng tâm lý 115 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,75 - 36,86 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 22/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.620 VND, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,3 USD/ounce tương ứng 0,02% xuống 1.270,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,25 điểm tương ứng 0,26% xuống 94,29 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1652 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3289 USD. USD tăng so với JPY lên 1 USD đổi 110,16 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,63 USD tương ứng 0,96% lên 66,17 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/6, chỉ số Dow Jones giảm 196,1 điểm tương ứng 0,8% xuống 24.461,7 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 68,56 điểm tương ứng 0,88% xuống 7.712,95 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 17,56 điểm tương ứng 0,63% xuống 2.749,76 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	3,019,850	E1VFN30	6,495,590
2	VCB	2,788,240	HPG	4,335,370
3	SSI	1,863,690	PVD	2,240,350
4	GEX	862,300	VIC	1,981,470
5	IDI	583,050	DXG	1,486,920

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	3,672,885	VGC	6,685,600
2	QNC	940,000	PLC	277,800
3	VCG	655,100	IVS	208,800
4	DL1	316,200	DBC	199,280
5	CEO	216,900	LAS	130,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	43.00	40.95	↓ -4.77%	37,992,668
EIB	14.60	14.30	↓ -2.05%	36,290,740
HAG	4.69	4.70	↑ 0.21%	29,275,410
NVL	53.00	50.50	↓ -4.72%	28,902,845
FLC	4.95	5.00	↑ 1.01%	27,937,950

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.10	8.70	↓ -4.40%	31,842,096
ACB	41.30	39.40	↓ -4.60%	23,178,699
PVS	16.80	17.30	↑ 2.98%	21,735,966
VGC	24.00	23.70	↓ -1.25%	16,188,028
PVX	1.40	1.40	→ 0.00%	9,863,244

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	5.97	7.56	1.6	↑ 26.63%
SVT	4.67	5.70	1.0	↑ 22.06%
FUCTVGF1	11.30	13.60	2.3	↑ 20.35%
SJF	17.95	21.60	3.7	↑ 20.33%
DTT	13.15	15.70	2.6	↑ 19.39%

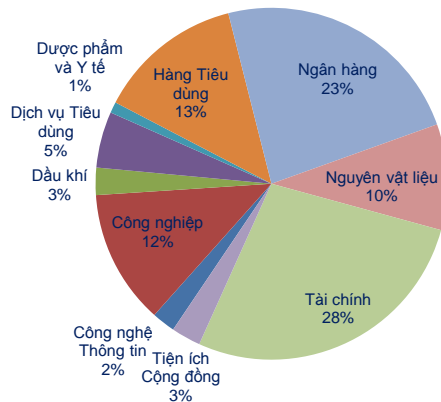
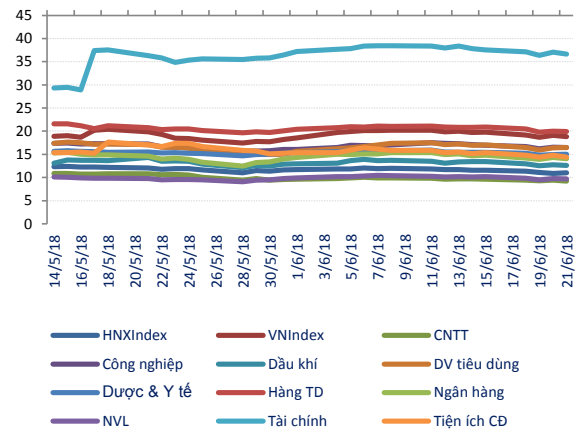
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LBE	13.50	18.20	4.7	↑ 34.81%
CTT	7.20	9.30	2.1	↑ 29.17%
DPC	14.90	18.00	3.1	↑ 20.81%
MKV	11.80	14.10	2.3	↑ 19.49%
DNP	20.50	24.40	3.9	↑ 19.02%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	8.57	6.43	-2.1	↓ -24.97%
DAT	18.65	14.00	-4.7	↓ -24.93%
ROS	56.80	43.25	-13.6	↓ -23.86%
TMT	8.60	7.20	-1.4	↓ -16.28%
AGF	4.41	3.71	-0.7	↓ -15.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HHC	72.20	47.50	-24.7	↓ -34.21%
DIH	14.50	10.30	-4.2	↓ -28.97%
KDM	4.70	3.40	-1.3	↓ -27.66%
SSM	14.00	10.30	-3.7	↓ -26.43%
NGC	11.00	9.00	-2.0	↓ -18.18%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	37,992,668	27.6%	4,053	10.1	1.8
EIB	36,290,740	8.0%	920	15.5	1.2
HAG	29,275,410	3.9%	791	5.9	0.3
NVL	28,902,845	13.6%	2,101	24.0	2.8
FLC	27,937,950	4.8%	605	8.3	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	31,842,096	11.8%	1,409	6.2	0.7
ACB	23,178,699	17.5%	2,568	15.3	2.4
PVS	21,735,966	6.6%	1,787	9.7	0.7
VGC	16,188,028	8.4%	1,356	17.5	1.7
PVX	9,863,244	-12.5%	-855	-	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	↑ 26.6%	-10.9%	-1,477	-	0.6
SVT	↑ 22.1%	3.0%	368	15.5	0.5
FUCTVGF1	↑ 20.4%	N/A	N/A	N/A	N/A
SJF	↑ 20.3%	2.9%	370	58.4	1.8
DTT	↑ 19.4%	3.8%	553	28.4	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LBE	↑ 34.8%	10.6%	1,893	9.6	1.1
CTT	↑ 29.2%	11.5%	1,496	6.2	0.7
DPC	↑ 20.8%	12.0%	2,106	8.5	1.0
MKV	↑ 19.5%	2.1%	216	65.3	1.4
DNP	↑ 19.0%	10.0%	1,973	12.4	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	3,019,850	5.9%	753	15.9	0.9
VCB	2,788,240	19.2%	2,887	20.3	3.8
SSI	1,863,690	14.5%	2,607	12.1	1.8
GEX	862,300	12.3%	2,948	11.2	1.9
IDI	583,050	21.3%	2,699	4.7	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	3,672,885	6.6%	1,787	9.7	0.7
QNC	940,000	-265.3%	-6,828	-	2.8
VCG	655,100	17.6%	3,047	5.5	1.1
DL1	316,200	2.3%	307	121.9	3.6
CEO	216,900	9.2%	1,349	10.2	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	323,911	8.4%	1,623	75.7	9.8
VHM	306,012	14.3%	7,048	16.2	3.3
VNM	258,322	40.7%	6,935	25.7	10.0
VCB	211,189	19.2%	2,887	20.3	3.8
GAS	173,595	23.3%	5,231	17.3	3.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,729	17.5%	2,568	15.3	2.4
VCS	13,600	52.9%	7,275	11.7	2.8
VGC	10,626	8.4%	1,356	17.5	1.7
SHB	10,467	11.8%	1,409	6.2	0.7
PVS	7,728	6.6%	1,787	9.7	0.7

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
4/8/2017	22/6/2018	22/6/2018	22/6/2018	SII	Niêm yết thêm
22/5/2018	22/6/2018	5/6/2018	4/6/2018	VVN	Đại hội Đồng Cổ đông
7/5/2018	22/6/2018	16/5/2018	15/5/2018	TC6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/5/2018	22/6/2018	18/5/2018	17/5/2018	FTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/5/2018	22/6/2018	0/1/1900	21/5/2018	QTP	Đại hội Đồng Cổ đông
27/4/2018	22/6/2018	22/5/2018	21/5/2018	UNI	Đại hội Đồng Cổ đông
9/5/2018	22/6/2018	24/5/2018	23/5/2018	VPK	Đại hội Đồng Cổ đông
9/5/2018	22/6/2018	25/5/2018	24/5/2018	BBC	Đại hội Đồng Cổ đông
22/5/2018	22/6/2018	1/6/2018	31/5/2018	DAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/5/2018	22/6/2018	28/5/2018	25/5/2018	PVX	Đại hội Đồng Cổ đông
23/5/2018	22/6/2018	7/6/2018	6/6/2018	TMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/5/2018	22/6/2018	8/6/2018	7/6/2018	HHA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/5/2018	22/6/2018	1/6/2018	31/5/2018	TNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/5/2018	22/6/2018	5/6/2018	4/6/2018	VPS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/5/2018	22/6/2018	31/5/2018	30/5/2018	TSM	Đại hội Đồng Cổ đông
4/5/2018	22/6/2018	1/6/2018	31/5/2018	VLB	Đại hội Đồng Cổ đông
8/5/2018	22/6/2018	1/6/2018	31/5/2018	HEJ	Đại hội Đồng Cổ đông
16/5/2018	22/6/2018	1/6/2018	31/5/2018	ATG	Đại hội Đồng Cổ đông
30/5/2018	22/6/2018	11/6/2018	8/6/2018	MCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/5/2018	22/6/2018	12/6/2018	11/6/2018	HNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/5/2018	22/6/2018	6/6/2018	5/6/2018	HWS	Đại hội Đồng Cổ đông
1/6/2018	22/6/2018	12/6/2018	11/6/2018	MDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/5/2018	22/6/2018	7/6/2018	6/6/2018	LG9	Đại hội Đồng Cổ đông
18/5/2018	22/6/2018	7/6/2018	6/6/2018	LIC	Đại hội Đồng Cổ đông
1/6/2018	22/6/2018	8/6/2018	7/6/2018	BTC	Đại hội Đồng Cổ đông
5/6/2018	22/6/2018	13/6/2018	12/6/2018	GCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/6/2018	22/6/2018	11/6/2018	8/6/2018	DS3	Đại hội Đồng Cổ đông
12/6/2018	22/6/2018	22/6/2018	22/6/2018	TMS	Niêm yết thêm
13/6/2018	22/6/2018	25/6/2018	22/6/2018	CKG	Phát hành cổ phiếu
15/6/2018	22/6/2018	22/6/2018	22/6/2018	KTC	Niêm yết mới



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
